BÀI THỰC HÀNH 2: TẠO LẬP DỮ LIỆU

I/ LÝ THUYẾT

1. Chèn dữ liệu vào bảng:

INSERT INTO <tên bảng>(ds cột) VALUES (giá trị cần chèn của hàng 1), (giá trị cần chèn của hàng 2), ...

INSERT INTO <tên bảng> VALUES (Giá trị cần chèn của một hàng) INSERT <tên bảng> VALUES (Giá trị cần chèn của một hàng)

Chú ý:

- Nếu dữ liệu kiểu text và kiểu Date, khi chèn phải có ' ', nếu là kiểu Nvachar thì phải có tiếp đầu ngữ N' '.
- Dữ liệu kiểu Date yêu cầu nhập tháng/ngày/năm hoặc năm/tháng/ngày hoặc kiểu chuỗi
- Dữ liệu dạng tự tăng thì không cần nhập.
- Với dữ liệu mặc định, nếu không thay đổi giá trị mặc định khi chèn dữ liệu cần liệt kê danh sách các cột mà không có cột có ràng buộc mặc định (default)

Ví dụ:

```
values (N'Trần Bảo Trọng','Nam','1995/12/14',N'Hà Giang','L02'), (N'Lê Thùy
Dung',N'Nữ','05/12/1997',N'Hà Nội','L03')

insert into sinhvien (TenSV,Ngaysinh,Que,Lop)
values (N'Phạm Trung Tính','03/30/1996',N'Quảng Ninh','L01')

insert Sinhvien
values (N'Lê Trường An',N'Nam','11/20/1995',N'Ninh Bình','L04')
```

2. Xem dữ liệu trên bảng

```
SELECT * FROM <tên bảng>
```

Ví du:

```
/* Xem dữ liệu từ bảng*/
select * from Sinhvien
```

3. Cập nhật dữ liệu:

```
UPDATE <Tên bảng> SET <tên cột>= <giá trị mới>[ WHERE <Điều kiện>]
```

Ví du:

```
/* update dữ liệu*/
update Sinhvien set TenSV=N'Lê Trung Tính', Lop=N'L02' where MaSV=3
select * from Sinhvien
update Sinhvien set Gioitinh = N'Nữ' where MaSV=2
```

4. Xóa các dòng thỏa mãn điều kiện:

```
DELETE FROM table_name
WHERE <tên cột>=<giá tri>;
Ví dụ:

delete Sinhvien where Gioitinh='Nữ'
delete Ketqua where Diem is null
```

5. Xóa tất cả các dòng nhưng vẫn giữ nguyên cấu trúc bảng:

DELETE FROM table_name;

II. BÀI TẬP

Với mỗi CSDL đã tạo từ bài thực hành số 1, đưa dữ liệu vào các bảng. Mỗi bảng đưa tối thiểu 10 bản ghi.